

Số: 60 /TM-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## THƯ MỜI

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

### CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Địa chỉ trụ sở chính: 2 Bis Nơ Trang Long, P.14, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM.

Mã số DN: 0304806225

Đăng ký thay đổi lần thứ 6: 25/4/2022

Website: capnuocgiadinh.vn

ĐT: 19001024

Fax: 38.418.524

Trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 (tài khóa 2023) của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định:

**1. Thời gian: 08 giờ 30 ngày 24/4/2024**

**2. Địa điểm:** Hội trường lầu 5 – Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định  
2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh.

**3. Nội dung chính của Đại hội:**

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023;
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2023;
- Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
- Trình về thanh toán chi phí mua bán sỉ nước sạch thời điểm cổ phần hoá và giai đoạn mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước;
- Trình thù lao năm 2024 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty;
- Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2024 của Công ty;
- Trình ủy quyền thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2024;
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên (nếu có).

#### 4. Đăng ký tham dự:

Để thuận lợi trong công tác sắp xếp, tổ chức và đón tiếp chu đáo, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội qua điện thoại, email, hoặc fax giấy xác nhận tham dự/giấy ủy quyền dự họp đến văn phòng Công ty trước 16 giờ 00 phút ngày **19/4/2024**.

Trường hợp cổ đông không thể đến tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác hoặc một trong các thành viên Hội đồng quản trị do Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đề xuất (theo mẫu Giấy ủy quyền và Danh sách thành viên Hội đồng quản trị đính kèm).

Điện thoại: 1900 1024 – 8321 (Số nội bộ P.TCHC) - Số fax: (028) 38.418.524

Email: [gd@giadinhwater.vn](mailto:gd@giadinhwater.vn)

Địa chỉ: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Phòng Tổ chức Hành chính)

- **2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.**

#### \* Ghi chú:

- Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được chốt ngày 20/3/2024.

- Thư mời này thay thế cho thư mời cá nhân trong trường hợp cổ đông không nhận được thư mời qua đường bưu điện.

- Tài liệu họp, mẫu giấy ủy quyền, giấy xác nhận tham dự và thông tin liên quan được đăng tải tại website [www.capnuocgiadinh.vn](http://www.capnuocgiadinh.vn) từ ngày **02/4/2024** (mục Tin tức - Thông tin cổ đông). Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sẽ được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trước ngày 19/4/2024.

- Nhằm nâng cao việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức đại hội cổ đông, kính đề nghị Quý cổ đông chủ động truy cập và tải tài liệu thông qua việc quét mã QR đính kèm.

- Quý cổ đông/đại diện cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo bản chính Thư mời họp (có mã cổ đông), Giấy CMND/CCCD/HC/GĐKKD (bản chính) và bản chính Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) khi tham dự Đại hội.

Trân trọng./.

Quét mã QR để xem và in tài liệu  
Đại hội cổ đông thường niên năm 2024




TM.Hội đồng quản trị  
CHỦ TỊCH ✓



NGUYỄN THÀNH PHÚC

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**(Tài khóa 2023)**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**



---

1. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu.
2. Giới thiệu Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
3. Bầu Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu.
4. Thông qua Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.
5. Thông qua Chương trình Đại hội.
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
7. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023.
8. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2023.
9. Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
10. Trình về thanh toán chi phí mua bán sỉ nước sạch thời điểm cổ phần hoá và giai đoạn mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.
11. Trình thù lao năm 2024 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty.
12. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2024 của Công ty.
13. Trình ủy quyền thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2024.
14. Thảo luận, biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội.
15. Công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội.
16. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
17. Bế mạc Đại hội.



## PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã vạch

### A. Thông tin cổ đông:

- Mã số cổ đông : ...
- Họ và tên : ...

- Số cổ phần sở hữu : ...
- Số cổ phần đại diện : ...
- Tổng số phiếu biểu quyết : ...

B. Nội dung biểu quyết	C. Ý kiến biểu quyết		
	Đồng ý	Không đồng ý	Ý kiến khác
1. ...			(tràng buộc 65% đồng ý để thông qua)
2. ...			-
3. ...			

### GHI CHÚ:

1) Quý cổ đông nên lựa chọn một trong hai ý kiến “ĐỒNG Ý” hay “KHÔNG ĐỒNG Ý”:

- a) Nếu đồng ý với chỉ tiêu biểu quyết nào thì đánh dấu “X” vào ô “ĐỒNG Ý” của chỉ tiêu đó;
- b) Nếu không đồng ý với chỉ tiêu biểu quyết nào thì đánh dấu “X” vào ô “KHÔNG ĐỒNG Ý” của chỉ tiêu đó;

2) Nếu có “Ý KIẾN KHÁC” thì ghi rõ nội dung để Ban tổ chức tổng hợp.

Số: 471 /BC-GD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT  
KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2024**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

**I. Tình hình chung:**

Tổng kết năm 2023, với những thách thức của ngành nước như tác động của biến đổi khí hậu gây sức ép đến quy hoạch phát triển hệ thống cấp nước cũng như các khó khăn trong công tác quản lý vận hành; Các công trình hạ tầng kỹ thuật xử lý giao cắt, di dời, cải tạo và phát triển các tuyến ống cấp nước trong phạm vi công trình ngày càng thu hẹp, dẫn đến gây khó khăn trong công tác thỏa thuận hướng tuyến, xin phép đào đường phục vụ cho công tác phát triển và cải tạo nâng cấp mạng lưới cấp nước (đặc biệt là khu vực nội ô trung tâm Thành phố). Ngoài ra, tỷ lệ thất thoát nước vẫn chưa được duy trì ổn định...

Để phục vụ công tác điều hành quản lý mạng lưới cấp nước, Ban lãnh đạo công ty đã đẩy mạnh ứng dụng mạnh mẽ khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố. Nhờ việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật ngành nước tiên tiến cũng như các ứng dụng khoa học công nghệ trong quá trình đầu tư và phát triển hệ thống cấp nước góp phần đảm bảo cho việc phân phối nguồn nước được hiệu quả hơn. Việc đầu tư cung cấp công nghệ, thiết bị hiện đại giúp khắc phục tình trạng rò rỉ nước trên mạng lưới cấp nước nhằm giảm thiểu tình trạng thất thoát nước.

Qua sự điều hành của Ban Giám đốc của Công ty cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định vẫn đảm bảo các mục tiêu kế hoạch như: cấp nước an toàn liên tục, duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, phấn đấu đạt tỷ lệ nước thất thoát thất thu dưới 14% năm 2023. Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định ghi nhận kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính đạt được trong năm 2023 như sau:

**II. Kết quả hoạt động năm 2023: (phụ lục đính kèm)**

**1. Sản xuất - kinh doanh:**

- Sản lượng nước qua đồng hồ tổng đạt 59,997 triệu m<sup>3</sup>, đạt 98,13% kế hoạch, tăng 0,79% so với năm 2022.

- Sản lượng nước tiêu thụ (sau xử lý) thực hiện được 54,007 triệu m<sup>3</sup>; đạt 102,71% kế hoạch; tăng 3,66% (tương đương 1.908.507m<sup>3</sup>) so với năm 2022.
- Doanh thu tiền nước: 651,326 tỷ đồng đạt 102,99% kế hoạch; tăng 4,93% (tương đương 30,573 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Gắn mới 544 đồng hồ nước, bằng 108,80% kế hoạch năm 2023 và bằng 67,58% so với năm 2022, nâng tổng số đồng hồ nước trên toàn mạng lên 138.592 đầu nối, tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch.
- Công tác thay đồng hồ nước định kỳ năm 2023: đã thay được 32.312 đồng hồ nước cỡ nhỏ và 31 đồng hồ nước cỡ lớn, hoàn thành lần lượt 110,13% và 100% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu năm 2023 đạt 9,97%, thấp hơn 4,03% so với kế hoạch năm 2023 và thấp hơn 2,49% so với năm 2022.
- Giá bán bình quân đạt 12.060 đồng/m<sup>3</sup>, tăng 33 đồng/m<sup>3</sup> so với kế hoạch (12.027 đồng/m<sup>3</sup>) và tăng 1,21% (đương đương 145 đồng/m<sup>3</sup>) so với năm 2022.
- Hoá đơn từ 0m<sup>3</sup> đến 4m<sup>3</sup> năm tháng 12/2023 với số lượng các đồng hồ nước tiêu thụ ≤ 4m<sup>3</sup> đạt 13.755 cái, chiếm tỷ trọng 9,92% thấp hơn 10% theo kế hoạch trên tổng số đồng hồ nước, cao hơn 0,11% so với năm 2022.

**2. Đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát thất thu và tổ chức mua sắm trang bị vật tư, thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh:**

- Đối với công trình phát triển mạng lưới cấp nước: thi công hoàn tất 300m ống với giá trị xây lắp 687 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch năm 2023.
- Đối với công tác đầu tư thay mới ống mực: hoàn tất quyết toán 10 trên tổng số 10 công trình thuộc giai đoạn thực hiện đầu tư, thay mới 9.614m ống mực, giá trị xây lắp 33,682 tỷ đồng. Tính đến cuối năm 2023 đã giải ngân được 25,718 tỷ đồng, đạt 111,90% so với kế hoạch.
- Đối với công trình GTTN thuộc giai đoạn thực hiện đầu tư năm 2023: đã thi công xong và hoàn tất quyết toán 19 công trình, thay đại 466 bộ ống nhánh và cải tạo 8.163 mét ống với chi phí 33,559 tỷ đồng, giải ngân 22,465 tỷ đồng trên địa bàn hai quận Bình Thạnh và Phú Nhuận, đạt 97,42% so với kế hoạch.
- Tỷ lệ thất thoát nước lũy kế năm 2023 của Công ty ở mức 9,97%, thấp hơn 4,03% so với kế hoạch năm và thấp hơn năm 2022 là 2,49%. Công tác chống thất thoát nước luôn được quan tâm và tập trung thực hiện thông qua những biện pháp như sau:

- Công tác kiểm soát thất thoát nước:

+ Tích cực xử lý và nhanh chóng sửa chữa 1.122 điểm bể ngầm, 4.490 điểm bể nổi, nâng tổng số lượng 5.612 điểm bể, theo dõi điều tiết mạng lưới để đảm bảo khắc phục triệt để các sự cố về cấp nước, thay thế 32.343 các đồng hồ nước đến hạn, chạy bắt thường đo đếm không chính xác, cập nhật GIS thường xuyên dữ liệu công trình hoàn công cũng như dữ liệu điểm bể. Trên địa bàn quận Bình Thạnh, công tác đo đạc tọa độ van được triển khai 1.503/1.500 van so với kế hoạch 2023. Tính đến cuối năm 2023, tổng số DMA đã thiết lập là 86 DMA nhằm xác

định tỷ lệ thất thoát nước và định hướng cho các công tác giảm nước thất thoát thất thu. Các DMA đang triển khai từ ứng dụng Leak Redux của Hydroscan là BT1102, BT1106, BT1092, BT2102 và PN1100. Lắp đặt 02/04 van điều áp (PRV) cho DMA BT2403 và BT1301 so với kế hoạch năm 2023. Lắp đặt mới 30/30 Datalogger theo dõi áp lực cuối nguồn, nâng cấp 06 bộ điều khiển van điều áp từ xa tại các DMA.

+ Tăng cường các công tác thực hiện giảm thất thoát nước vô hình: Kiểm tra thường xuyên các đồng hồ có sản lượng tiêu thụ bất thường để khắc phục tình trạng hư hỏng; do đó tính đến tháng 12 năm 2023 đã phát hiện và truy thu sản lượng được 1.851m<sup>3</sup>; đẩy mạnh công tác giảm hóa đơn bằng không (số lượng đồng hồ có tiêu thụ 0 đến 4m<sup>3</sup> từ 11,73 vào đầu năm, đến cuối năm 2023 còn 9,92%, giảm tương đương khoảng 2.477 đồng hồ); xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra phiên lộ trình theo 07 tiêu chí như: định mức, giá biểu, chi niêm, thái độ giao tiếp của nhân viên v.v..., kiểm soát chặt chẽ mã ngành nghề theo từng đối tượng khách hàng sử dụng nước, thu thập và cập nhật mã định danh đạt tỷ lệ 71,99% trên tổng số nhân khẩu đã đăng ký định mức tại Công ty, điều chỉnh kịp thời đảm bảo cho đơn giá bán bình quân tăng trưởng ổn định. Ngoài ra, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác đọc số đúng và đủ, triển khai đọc số ngoài giờ các địa chỉ không tiếp cận được đồng hồ từ 02 kỳ đọc số trở lên nhằm gia tăng tần suất kiểm soát tình trạng đồng hồ nước và sản lượng tiêu thụ.

- Đối với công tác mua sắm: trang bị vật tư, sửa bể và thay đồng hồ định kỳ năm 2023, Công ty đã tổ chức mua sắm với giá trị giải ngân 29,402 tỷ đồng, đạt 138,04% so với kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, Công ty đã tổ chức trang bị xe cơ giới phục vụ cho công tác, mua máy móc, thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin với số tiền 21,610 tỷ đồng để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phục vụ khách hàng của Công ty với giá trị giải ngân 20,773 tỷ đồng đạt 111,88% kế hoạch.

### **3. Tài chính**

- Tổng doanh thu năm 2023 thực hiện được 657,041 tỷ đồng; đạt 102,81% kế hoạch, tăng 4,35%, (tương đương 27,377 tỷ đồng) so với năm 2022. Trong đó, doanh thu tiền nước đạt 651,326 tỷ đồng; đạt 102,99 % kế hoạch, tăng 4,93% (tương đương 30,573 tỷ đồng) so với năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế 45,386 tỷ đồng, đạt 163,03% kế hoạch, tăng 68,02% so với năm 2022 (tương đương 18,374 tỷ đồng). Nộp các khoản thuế phí và phí dịch vụ thoát nước 183,975 tỷ đồng, đạt 107,78% kế hoạch, tăng 33,56% (tương đương 46,229 tỷ đồng) so với năm 2022 chủ yếu tăng do tăng mức phí thu hộ dịch vụ thoát nước.

### **III. Đánh giá kết quả thực hiện:**

#### **1. Những mặt làm được:**

Mặc dù triển khai công tác sản xuất kinh doanh trong năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định còn gặp nhiều khó khăn, thách thức... tuy nhiên Công ty cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đảm bảo cấp nước ổn định cho nhân dân trên địa bàn các Quận quản lý, không để xảy ra các điểm nóng về thiếu nước cho người dân sử dụng và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu

sản xuất kinh doanh về doanh thu, tỷ lệ nước thất thoát thất thu, phát triển khách hàng, đảm bảo đời sống công ăn việc làm cho người lao động. Kết quả cụ thể như sau:

Sản lượng nước tiêu thụ (sau xử lý) tăng 2,71% so với kế hoạch và tăng 3,66% so với năm 2022 tương đương với 1.908.507 m<sup>3</sup>. Nguyên nhân chủ yếu làm cho sản lượng nước tiêu thụ tăng là do việc điều chỉnh lịch đọc số trong kỳ 01/23 theo nội dung Thông báo số 7026/TB-TCT-VP ngày 21/11/2022.

Về doanh thu tiền nước tăng 2,99 % so với kế hoạch và tăng 4,93% (tương đương 30,573 tỷ đồng) so với năm 2022. Quy mô về công tác thu tiền tăng hơn so với năm trước; với số lượng hoá đơn năm 2023 là 1.643.939 hoá đơn, nhiều hơn năm trước là 7.278 hoá đơn, chiếm tỷ lệ thực thu tiền nước 99,28% cao hơn 2022 (98,93%) là 0,35%. Bên cạnh đó, Công ty kiểm soát tốt định mức nước, áp giá biểu đúng đối tượng, góp phần tăng giá bán bình quân (12.060 đồng/m<sup>3</sup>) so với kế hoạch (12.027 đồng/m<sup>3</sup>) là 33 đồng/m<sup>3</sup> và tăng 145 đồng/m<sup>3</sup> so với năm 2022, triệt để các hóa đơn bằng 0. Công tác gắn mới đạt 108,80% so kế hoạch từ đó hoàn thành tốt chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn.

Tỷ lệ thất thoát nước bình quân lũy kế năm 2023 đạt 9,97% giảm 4,03% so với kế hoạch và giảm 2,49% so với năm 2022. Công ty cũng có nhiều giải pháp đồng bộ như: tập trung phân vùng tách mạng, điều chỉnh áp lực, tăng cường công tác dò bể, sửa bể đảm bảo sửa bể kịp thời, đúng kỹ thuật.

Ngoài ra, Công ty còn triển khai thực hiện tốt công tác cải tạo nâng cấp đường ống cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi nhanh chóng gắn mới đồng hồ nước cho khách hàng do đó các chỉ tiêu gắn mới, sản lượng và doanh thu hoàn thành vượt mức kế hoạch.

Công tác kiểm soát giảm đồng hồ có tiêu thụ thấp, giá bán bình quân tăng trưởng ổn định và chống thất thoát nước có hiệu quả đã làm cho các chỉ tiêu tài chính tăng trưởng khả quan. Cụ thể, so với năm 2022 tổng doanh thu tăng 4,35%, lợi nhuận trước thuế tăng 68,02% và nộp các khoản thuế phí và dịch vụ thoát nước tăng 33,56%.

Năm 2023, Công ty đã có những bước đột phá trong công tác ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác kinh doanh, quản lý và chăm sóc khách hàng thông qua một số ứng dụng như: Leak Redux của Hydrosan có khả năng dự báo các DMA có tỷ lệ thất thoát cao, phần mềm quản lý dịch vụ cấp nước, phần mềm quản lý đọc số thu tiền, phần mềm hợp đồng cung cấp nước điện tử giúp khách hàng thuận tiện hơn trong quá trình đăng ký; Hoàn thiện chương trình cập nhật mã định danh bằng hình thức quét mã QR code và chuỗi thông tin trên căn cước công dân, liên kết mở rộng các kênh thanh toán tiền nước trực tuyến qua các ngân hàng, tiếp tục các đẩy mạnh hệ thống chăm sóc khách hàng qua hệ thống CallCenter, ứng dụng Zalo, SMS BrandName ... nhằm giúp khách hàng có thể tra cứu thông tin, đăng ký dịch vụ thuận lợi ở bất cứ đâu trên máy tính hoặc các thiết bị điện thoại thông minh.

Đưa vào lắp đặt thử nghiệm đồng hồ nước thông minh cỡ 25 ly và thay thế dần đồng hồ nước cỡ lớn từ 50ly sang đồng hồ nước điện tử nhằm theo dõi sản lượng tiêu thụ của khách hàng trực tuyến định hướng cho công tác này nhằm hướng tới cấp nước thông minh của Thành phố.



## **2. Một số tồn tại hạn chế:**

Tỷ lệ nước thất thoát thất thu mặc dù có giảm qua từng năm nhưng tiềm ẩn nhiều nguy cơ nên trong thời gian tới Công ty vẫn phải tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp cụ thể để đảm bảo duy trì tỷ lệ thất thoát nước ở mức thấp nhất.

Việc xin cấp giấy phép đào đường còn phải qua nhiều mẫu, nhiều bước, và thời gian xin cấp giấy phép lâu, dẫn đến các thi công công trình kéo dài, gây trở ngại cho người dân sử dụng.

Công tác xử lý giao cắt sửa bể được khắc phục kịp thời, tuy nhiên một số đơn vị thi công cải tạo đường ống, hẻm không phối hợp hoàn tất việc thanh toán dẫn đến thất thu về chi phí sửa bể.

Nguồn cấp nước từ mạng lưới cấp 1, 2 chưa đủ cho khu vực phường 12, 13, 14 quận Phú Nhuận nên còn xảy ra hiện tượng phục hồi cấp nước chậm (sau 24h) khi các nhà máy nước cụm Thủ Đức tạm ngưng cung cấp ảnh hưởng đến dịch vụ cung cấp và sản lượng tiêu thụ của khách hàng.

Giải ngân chi phí các công trình đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát thất thu, trang bị công nghệ, thiết bị thường tập trung vào cuối năm làm cho chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng so với quý trước dẫn đến việc phải giải trình báo cáo tài chính của Công ty.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI CHÍNH NĂM 2024**

### **I. Mục tiêu tổng quát:**

Thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, phát triển hệ thống cấp nước thông minh; nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành Công ty.

Thực hiện công tác sửa chữa, cải tạo mạng lưới góp phần kéo giảm tỉ lệ nước thất thoát – thất thu giảm dưới 12,5%

### **II. Nhiệm vụ trọng tâm:**

- Hiện đại hóa ngành nước, hướng đến xây dựng hệ thống cấp nước thông minh;
- Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng quản lý, tinh gọn bộ máy tổ chức, vận hành hiệu quả các nguồn lực sẵn có;
- Mở rộng các hình thức xã hội hóa cùng hợp tác đầu tư vào các lĩnh vực dịch vụ phục vụ cấp nước;
- Thực hiện tài chính lành mạnh, tiết kiệm; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động;
- Hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hằng năm từ 12% trở lên.

### III. Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2024:

Chỉ tiêu chủ yếu	Đ/v tính	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	KH 2024 so với TH 2023
		(1)	(2)	(3=2/1)
1.Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	54,007	55,000	101,84%
2.Tổng doanh thu	Tỷ đồng	657,041	677,965	103,18%
3.Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	45,386	45,500	100,25%
4.Mức chia cổ tức (dự kiến)	%	12÷14%	12%	100%

### IV. Giải pháp thực hiện:

#### 4.1. Giải pháp về cấp nước an toàn:

- Xây dựng các giải pháp đối phó với sự cố bất thường và các nguy cơ rủi ro có thể xảy ra trong quá trình cung cấp nước sạch nhằm đảm bảo dịch vụ cấp nước đạt chất lượng, liên tục và hiệu quả;
- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, trang bị đầy đủ các trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác giảm nước thất thoát thất thu và quản lý mạng lưới;
- Tiếp tục hoàn chỉnh các giải pháp giảm thất thoát nước, tiết kiệm tài nguyên nước, bảo vệ môi trường.

#### 4.2. Giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng:

- Nâng cao chất lượng trang thông tin điện tử giải quyết các nhu cầu về cấp nước cũng như các dịch vụ liên quan đến cung cấp, sử dụng nước của khách hàng một cách nhanh chóng, tiện lợi;
- Xây dựng kế hoạch hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu và các hoạt động truyền thông dưới nhiều hình thức.

#### 4.3. Giải pháp về nguồn nhân lực:

- Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cho người lao động thông qua kế hoạch đào tạo của Công ty hoặc tạo điều kiện, chính sách để người lao động tự học;
- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn về các văn bản pháp luật, quy định mới của Nhà nước.

#### 4.4. Giải pháp về quản lý:

- Phối hợp tốt với địa phương trong công tác thông báo tình trạng sử dụng nước của khách hàng về tiêu thụ, thanh toán nợ tiền nước và trong công tác kết hợp mở rộng, nâng cấp đường nhằm tiết kiệm trong đầu tư xây dựng; Vận động nhân dân hạn chế sử dụng nước ngầm chuyển sang sử dụng hoàn toàn bằng nước sạch;

- Phát động phong trào thi đua phát huy sáng kiến, cải tiến các quy trình thủ tục rút ngắn thời gian giải quyết công việc để nâng cao năng suất lao động và chất lượng dịch vụ cung cấp;
- Tạo các kênh tương tác thông qua các ứng dụng điện tử, truyền thông để thấu hiểu khách hàng, cải thiện dịch vụ ngày càng hoàn thiện.

Kính thưa Đại hội,

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Nhằm đảm bảo cơ sở và tính pháp lý để Ban điều hành Công ty có thể triển khai thực hiện các công tác sản xuất kinh doanh, đồng thời điều hành và chủ động điều chỉnh khi có yêu cầu khách quan tác động đến các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu như sản lượng, doanh thu, lợi nhuận... Theo đó để đảm bảo việc vận hành thuận lợi, đạt kế hoạch và phù hợp với tình hình thực tế, Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua:

1/ Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng sản xuất kinh doanh tài chính năm 2024;

2/ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu của kế hoạch Sản xuất – Kinh doanh – Tài chính năm 2024 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHVT, A.05.

*Muuur*



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Ngọc Hùng**

5.C.  
Y  
V  
C  
H  
HỒ CHÍ MINH

*Handwritten mark*

**PHỤ LỤC**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2023**

*(Đính kèm Báo cáo số 471/BC-GD ngày 07 tháng 3 năm 2024)*

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Kế hoạch 2023	Thực hiện		Tỷ lệ (%) TH năm 2023 so với	
			2022	2023	2022	Kế hoạch
<b>A. SẢN XUẤT KINH DOANH</b>		(1)	(2)	(3)	(4= 3/2)	(5=3/1)
1. Nước tiêu thụ (sau xử lý)	Triệu m <sup>3</sup>	52,580	52,098	54,007	103,66%	102,71%
2. Gắn mới đồng hồ nước các cỡ	Cái	500	805	544	67,58%	108,80%
3. Thay, nâng hạ cỡ đồng hồ nước cỡ nhỏ	Cái	29.340	32.217	32.312	100,29%	110,13%
4. Thay, nâng hạ cỡ đồng hồ nước cỡ lớn	Cái	31	64	31	48,44%	100,00%
5. Tỷ lệ nước thất thoát thất thu	%	14,00	12,46	9,97	-2,49%	-4,03%
6. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00%	100,00%
<b>B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG – MUA SẮM</b>						
1. Phát triển mạng lưới cấp nước	Mét	300	-	300	-	100,00%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	0,687	1,070	0,687	64,21%	100,00%
2. Đầu tư thay mới ống mục	Mét	10.074	3.399	9.614	282,85%	95,43%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	35,052	12,381	33,682	272,05%	96,09%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	22,982	16,071	25,718	160,03%	111,90%
3. Công trình giảm nước thất thoát thất thu	Mét	8.067	13.280	8.163	61,47%	101,19%
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	33,559	42,479	33,559	79,00%	100,00%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	23,060	29,957	22,465	74,99%	97,42%
4. Trang bị MMTB, CNTT, đào tạo						
Giá trị khối lượng	Tỷ đồng	23,526	13,309	21,610	162,37%	91,86%
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	18,568	13,309	20,773	156,08%	111,88%
5. Chi phí VT sửa bể, thay ĐH định kỳ, Gắn mới ĐHN						
Giá trị giải ngân	Tỷ đồng	21,300	-	29,402	-	138,04%
<b>C. TÀI CHÍNH</b>						
1. Tổng doanh thu, trong đó:	Tỷ đồng	639,080	629,664	657,041	104,35%	102,81%
Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	632,380	620,753	651,326	104,93%	102,99%
2. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,839	27,012	45,386	168,02%	163,03%
3. Nộp ngân sách + phí DVTN	Tỷ đồng	170,694	137,746	183,975	133,56%	107,78%

# CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023



## MỤC LỤC

	Trang
<b>BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	1 – 3
<b>BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP</b>	4
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN</b>	
Bảng cân đối kế toán	5 – 8
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	9
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	10 – 11
Thuyết minh báo cáo tài chính	12 – 37

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đệ trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

### **1. Thông tin chung**

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa từ Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên theo Quyết định số 6658/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005928 đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304806225 ngày 25 tháng 04 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 và 01/01/2023 là 95.000.000.000 VND tương đương với 9.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán là GDW) được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 651/QĐ-SGDHN ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn);
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở);
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình cấp nước. Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp mặt đường;
- Bán buôn đồ uống;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Thực hiện theo khoản 1 Điều 10 Luật Kinh doanh bất động sản);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng - công nghiệp (trừ khảo sát, giám sát xây dựng). Thiết kế công trình cấp - thoát nước.

Trong năm, hoạt động chính của Công ty là quản lý, phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên).

### **2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### **Hội đồng Quản trị:**

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Thành Phúc	Chủ tịch
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Thành viên
Bà Vũ Phương Thảo	Thành viên
Ông Hồ Thanh Cường	Thành viên
Ông Phạm Thành Trung	Thành viên
Ông Trần Quang Phương	Thành viên
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên

### **Ban Kiểm soát:**

Họ tên	Chức vụ	
Bà Huỳnh Thị Bích Phương	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 08/09/2023
Ông Hoàng Văn Hùng	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 01/09/2023
Bà Tăng Mỹ Phương	Thành viên	
Ông Trịnh Trọng Tâm	Thành viên	
Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên	
Bà Phạm Thị Phương Linh	Thành viên	

### **Ban Điều hành:**

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Giám đốc
Ông Đặng Ngọc Hà	Phó Giám đốc
Ông Nguyễn Tuấn Ngọc	Phó Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Kế toán trưởng

### **Người đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho đến ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ
Ông Nguyễn Ngọc Hùng	Việt Nam	Giám đốc

### **3. Đánh giá tình hình kinh doanh**

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

### **4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **5. Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.



## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

---

### **6. Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

### **7. Công bố Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc công bố Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



---

**NGUYỄN NGỌC HÙNG**

**Giám đốc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International

Số: 188/2024/BCKT-HCM.00131



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 12 tháng 03 năm 2024, từ trang 5 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**PHẠM THỊ NGỌC LIÊN**  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 1180-2023-009-1  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM**  
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

**LÊ HUỖNH BẢO**  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 5449-2021-009-1

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>144.514.455.810</b>	<b>144.391.114.638</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	5.1	<b>81.315.106.752</b>	<b>88.700.807.729</b>
1. Tiền	111		51.315.106.752	68.700.807.729
2. Các khoản tương đương tiền	112		30.000.000.000	20.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>13.000.000.000</b>	<b>13.000.000.000</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	13.000.000.000	13.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>11.355.313.988</b>	<b>16.310.998.919</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	9.859.427.163	11.540.756.477
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	1.355.422.511	1.190.036.125
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	4.010.951.910	6.782.543.913
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(3.870.487.596)	(3.202.337.596)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	5.7	<b>31.987.114.147</b>	<b>22.186.727.132</b>
1. Hàng tồn kho	141		31.987.114.147	22.186.727.132
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>6.856.920.923</b>	<b>4.192.580.858</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	4.540.694.742	3.738.059.232
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.316.226.181	454.521.626
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>161.904.743.545</b>	<b>153.544.447.641</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>993.324.114</b>	<b>1.487.432.821</b>
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.5	993.324.114	1.487.432.821
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>151.977.076.046</b>	<b>137.474.363.833</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	148.543.465.532	135.107.985.986
- Nguyên giá	222		558.638.607.380	518.012.005.914
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(410.095.141.848)	(382.904.019.928)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	3.433.610.514	2.366.377.847
- Nguyên giá	228		12.832.679.642	10.160.329.427
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(9.399.069.128)	(7.793.951.580)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>5.430.486.024</b>	<b>9.941.065.587</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	5.430.486.024	9.941.065.587
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>3.503.857.361</b>	<b>4.641.585.400</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	3.503.857.361	4.641.585.400
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>306.419.199.355</b>	<b>297.935.562.279</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>130.829.751.366</b>	<b>130.319.349.452</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>121.779.790.035</b>	<b>115.910.083.936</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	64.038.427.922	62.463.406.181
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	551.556.285	631.607.746
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	1.243.397.352	4.482.340.575
4. Phải trả người lao động	314		16.184.030.797	10.360.710.317
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	25.175.008	2.697.624.219
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.16	32.117.845.671	28.721.291.774
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.17	4.942.664.272	4.942.664.272
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.18	2.676.692.728	1.610.438.852
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>9.049.961.331</b>	<b>14.409.265.516</b>
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.16	640.192.648	1.056.832.561
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.17	8.409.768.683	13.352.432.955
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

THÀNH  
CÁ  
C  
C  
030

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>175.589.447.989</b>	<b>167.616.212.827</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.19	<b>175.589.447.989</b>	<b>167.616.212.827</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		41.176.564.165	40.381.736.486
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		39.412.883.824	32.234.476.341
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế kỳ trước	421a		3.439.807.378	11.039.807.378
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		35.973.076.446	21.194.668.963
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>306.419.199.355</b>	<b>297.935.562.279</b>

CHÂU THỊ DIỆU TÂM  
Người lập biểu

NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP  
Kế toán trưởng



NGUYỄN NGỌC HÙNG  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	01		<b>654.093.380.539</b>	<b>625.053.762.901</b>
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		706.691.621	1.259.024.274
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	10	6.1	<b>653.386.688.918</b>	<b>623.794.738.627</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	391.246.442.350	387.541.984.546
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	20		<b>262.140.246.568</b>	<b>236.252.754.081</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	2.027.499.957	1.338.694.167
7. Chi phí tài chính	22	6.4	1.358.832.466	1.434.410.982
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		1.358.832.466	1.434.410.982
8. Chi phí bán hàng	25	6.5	138.056.653.944	138.897.954.014
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	80.176.061.089	73.276.865.555
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	30		<b>44.576.199.026</b>	<b>23.982.217.697</b>
11. Thu nhập khác	31	6.7	1.626.859.681	4.530.343.682
12. Chi phí khác	32	6.8	816.920.518	1.500.013.500
<b>13. Lợi nhuận khác</b>	40		<b>809.939.163</b>	<b>3.030.330.182</b>
<b>14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	50		<b>45.386.138.189</b>	<b>27.012.547.879</b>
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	9.413.061.743	5.817.878.916
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
<b>17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	60		<b>35.973.076.446</b>	<b>21.194.668.963</b>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	<b>3.787</b>	<b>1.284</b>

CHÂU THỊ DIỆU TÂM  
Người lập biểu

NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP  
Kế toán trưởng



NGUYỄN NGỌC HÙNG  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01	<b>45.386.138.189</b>	<b>27.012.547.879</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	30.052.769.533	28.337.960.623
- Các khoản dự phòng, (hoàn nhập)	03	668.150.000	61.333.253
- (Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(2.056.499.957)	(4.013.694.167)
- Chi phí lãi vay	06	1.358.832.466	1.434.410.982
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08	<b>75.409.390.231</b>	<b>52.832.558.570</b>
- (Tăng)/ Giảm các khoản phải thu	09	2.895.324.014	3.803.163.546
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10	(9.800.387.015)	7.796.623.713
- Tăng/ (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	7.745.054.210	24.159.177.923
- (Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	335.092.529	(885.965.767)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.365.155.724)	(1.441.212.027)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(12.888.261.885)	(5.873.226.411)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	109.240.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(8.042.827.408)	(7.337.486.493)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>54.397.468.952</b>	<b>73.053.633.054</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(40.044.902.183)	(23.570.905.881)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	29.000.000	2.675.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(13.000.000.000)	(5.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	13.000.000.000	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	2.052.115.026	1.444.027.043
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(37.963.787.157)</b>	<b>(24.451.878.838)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	7.1	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	7.2	(4.942.664.272)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(18.876.718.500)	(9.500.000.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(23.819.382.772)</b>	<b>(14.442.664.272)</b>

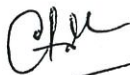


## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	50	(7.385.700.977)	34.159.089.944
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	60	88.700.807.729	54.541.717.785
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)	70	81.315.106.752	88.700.807.729



CHÂU THỊ DIỆU TÂM  
Người lập biểu



NGUYỄN THỊ QUỲNH DIỆP  
Kế toán trưởng



NGUYỄN NGỌC HÙNG  
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 03 năm 2024

Số: 58 /BC-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị**  
**và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023 của Công ty**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Điều lệ Công ty), Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo hoạt động như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2023:**

**1) Cơ cấu thành viên HĐQT:**

HĐQT nhiệm kỳ (2022 – 2027) hiện nay đang hoạt động ổn định với cơ cấu 7 thành viên được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, gồm: Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (SWC), Công ty TNHH Nước sạch REE, Ngân hàng TMCP Đông Á (DAB), gồm các: Ông/Bà Nguyễn Thành Phúc - là Chủ tịch HĐQT, Nguyễn Ngọc Hùng - là Giám đốc Công ty, Vũ Phương Thảo, Hồ Thành Cường, Trần Quang Phương, Phạm Thành Trung, Nguyễn Anh Tuấn - là thành viên. (Đính kèm Bảng Cơ cấu và nhân sự thành viên Hội đồng quản trị).

Với cơ cấu nhân sự hiện tại, thành viên HĐQT Công ty chưa có thành viên độc lập HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị đối với nhiệm kỳ mới (2022-2027). Công bố cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên HĐQT độc lập; tuy nhiên không nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông. Do vậy, mặc dù đã thực hiện các thủ tục cần thiết để đảm bảo quy định pháp luật nhưng đến thời điểm hiện tại, HĐQT Công ty vẫn hoạt động với cơ cấu 07 thành viên như đã trình bày.

**2) Về kết quả sản xuất kinh doanh:**

Năm 2023, được đánh giá vẫn là năm có nhiều thách thức với việc phục hồi sau những tác động tiêu cực của nền kinh tế. Với đặc thù mạng lưới đường ống cấp nước đã được phủ kín, số lượng khách hàng mới phát triển hạn chế và xu hướng tiết kiệm chi tiêu của khách hàng nên việc phục hồi hoạt động của các đơn vị kinh doanh dịch vụ, cơ sở sản xuất vẫn chưa được mở rộng.



Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty và trên hết là sự nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần năng động, sáng tạo của tập thể cán bộ công nhân viên đã làm kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đạt được những kết quả tích cực, khả quan, làm đà phát triển tăng trưởng cho những năm tiếp theo.

Xác định nhiệm vụ trọng tâm là đảm bảo cung cấp nước sạch an toàn, liên tục cho người dân trên địa bàn, Công ty đã nỗ lực khắc phục khó khăn, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh, vận hành khai thác tốt mạng lưới cấp nước và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Công ty đã thực tiếp tục duy trì bền vững chỉ tiêu 100% hộ dân được sử dụng nước sạch theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoàn thành xuất sắc 8/8 chỉ tiêu chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đó nổi bật việc kéo giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu từ 12,46% (năm 2022) giảm còn 9,38%.

Ngoài ra, năm 2023, Công ty đã đảm bảo việc bảo toàn vốn góp, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước, với các kết quả chính như sau:

- Sản lượng nước tiêu thụ (sau xử lý) tăng 2,71% so với kế hoạch và tăng 3,66% so với năm 2022 tương đương với 1.908.507 m<sup>3</sup>.
- Doanh thu tiền nước tăng 2,99 % so với kế hoạch và tăng 4,93% (tương đương 30,573 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Tổng doanh thu thực hiện được 657,041 tỷ đồng; đạt 102,81% kế hoạch, tăng 4,35%, (tương đương 27,377 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế 45,386 tỷ đồng, đạt 163,03% kế hoạch, tăng 68,02% so với năm 2022 (tương đương 18,374 tỷ đồng).

Với việc triển khai đồng bộ giải pháp tích cực và hiệu quả, đánh giá chung kết quả hoạt động hiệu quả, tăng trưởng với các chỉ tiêu kinh doanh nêu tại Nghị quyết số 02/NQ-GĐ ngày 21/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2023	TH 2023	Ss TH/KH (%)
1. Sản lượng nước	triệu m <sup>3</sup>	52,580	54,007	102,71
2. Tổng doanh thu	tỷ đồng	639,080	657,041	102,81
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	27,839	45,386	163,03

Trong công tác kiểm soát nước thất thoát thất thu, triển khai thực hiện tốt công tác cải tạo nâng cấp đường ống cấp nước, tạo điều kiện thuận lợi nhanh chóng gắn mới đồng hồ nước cho khách hàng do đó các chỉ tiêu gắn mới, sản lượng và doanh thu hoàn thành vượt mức kế hoạch. Trong năm, thực hiện điều tiết mạng lưới, duy trì áp lực ổn định, đầu tư thay mới và cải tạo, nâng cấp đạt 100% kế hoạch hướng đến hoàn chỉnh dần hệ thống mạng lưới cấp nước.

Năm 2023, hoạt động ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác kinh doanh, quản lý và chăm sóc khách hàng đã có bước tiến hiệu quả hướng tới mục tiêu cấp nước thông minh trong thời gian sắp tới: Leak Redux của HydrosScan có khả năng dự báo các DMA có tỷ lệ thất thoát cao, phần mềm quản lý dịch vụ cấp nước, phần mềm quản lý đọc số thu tiền, phần mềm hợp đồng cung cấp nước điện tử giúp khách hàng thuận tiện hơn trong quá trình đăng ký; Hoàn thiện chương trình cập nhật mã định danh bằng hình thức quét mã QR code và chuỗi thông tin trên căn cước công dân, liên kết mở rộng các kênh thanh toán tiền nước trực tuyến qua các ngân hàng, tiếp tục các đẩy mạnh hệ thống chăm sóc khách hàng qua hệ thống CallCenter, ứng dụng Zalo, SMS BrandName ... nhằm giúp khách hàng có thể tra cứu thông tin, đăng ký dịch vụ thuận lợi ở bất cứ đâu trên máy tính hoặc các thiết bị điện thoại thông minh; Đưa vào lắp đặt thử nghiệm đồng hồ nước thông minh cỡ 25 ly và thay thế dần đồng hồ nước cỡ lớn từ 50ly sang đồng hồ nước điện tử nhằm theo dõi sản lượng tiêu thụ của khách hàng trực tuyến

Công ty thực hiện đúng quy định pháp luật về nghiệp vụ kinh doanh trong công tác đọc số, thu tiền, bảo dưỡng đồng hồ nước và cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng theo quy định.

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại:

Tỷ lệ nước thất thoát thất thu phải được tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp cụ thể để đảm bảo duy trì tỷ lệ thất thoát nước ở mức kinh tế.

Nguồn cấp nước từ mạng lưới cấp 1, 2 chưa đủ cho khu vực phường 12, 13, 14 quận Phú Nhuận nên còn xảy ra hiện tượng phục hồi cấp nước chậm (sau 24h) khi các nhà máy nước cụm Thủ Đức tạm ngưng cung cấp ảnh hưởng đến dịch vụ cung cấp và sản lượng tiêu thụ của khách hàng.

Giải ngân chi phí các công trình đầu tư xây dựng, giảm nước thất thoát thất thu, trang bị công nghệ, thiết bị thường tập trung vào cuối năm làm cho chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế tăng so với quý trước dẫn đến việc phải giải trình báo cáo tài chính của Công ty.

### **3) Về hoạt động của HĐQT:**

Năm 2023, HĐQT đã điều hành hoạt động thông qua **05 phiên họp và các ý kiến biểu quyết bằng văn bản giữa các phiên họp**. Các thành viên HĐQT được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác và nâng cao trách nhiệm làm việc. Tất cả thành viên tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Điều lệ và các quy định quản trị nội bộ Công ty.

HĐQT ban hành tổng cộng 02 Nghị quyết ĐHĐCĐ; 14 nghị quyết HĐQT, 12 quyết định định hướng thực tế các vấn đề về tiền lương người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính Công ty. HĐQT làm tròn nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Hoạt động của HĐQT tuân thủ theo quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, Quy chế quản trị nội bộ mà HĐQT đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành Công ty.

### **4) Về hoạt động của Ban giám đốc:**

Giám đốc thể hiện được vai trò chỉ huy, hoàn thành được nhiệm vụ của người đại diện pháp luật trong việc công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành; phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế hoạt động, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

Trong điều hành, Ban Giám đốc đoàn kết, thực hiện báo cáo đúng chế độ và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT. Duy trì chế độ giao ban định kỳ hàng quý với cán bộ quản lý để đánh giá, đôn đốc tiến độ thực hiện nghị quyết HĐQT. Ban Giám đốc đã chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; đề ra được những giải pháp tích cực; chủ động kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành; thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

#### **5) Về thù lao của HĐQT:**

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-GĐ ngày 21/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023 như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 6.000.000 đ/người/tháng.
2. Kiểm soát viên không chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng.

Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật (Áp dụng thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016).

Các khoản chi hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh, tính theo thực tế và mức chi tối đa là 5.000.000đ/tháng.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO:**

### **1) Định hướng hoạt động:**

- Thực hiện chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của khách hàng trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch.

- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung; thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo định hướng phát triển bền vững, trong đó hướng đến đạt kế hoạch năm 2024:

- a) Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân đạt dưới 12,5%;
- b) Sản lượng nước tiêu thụ đạt 55.000 triệu m<sup>3</sup> ;
- c) Tổng doanh thu đạt 677,965 tỷ đồng;
- d) Duy trì lợi nhuận, mức chia cổ tức hàng năm  $\geq 12\%$  trên vốn điều lệ;
- e) Đẩy mạnh cải cách hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao năng suất lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên yêu nghề và giỏi chuyên môn.

## 2) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;
- Thực hiện đúng các quy định nghiệp vụ về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động tiền lương.
- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước; xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CV, MP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Phúc

5/5  
T  
A  
U  
P.Y

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 3 năm 2024

**DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH NĂM 2023**  
(Đính kèm Báo cáo số 58/BC-GĐ ngày 18/3/2023)

1. Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	02/NQ-GĐ	21/4/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
02	03/NQ-GĐ	06/9/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	06/NQ-GĐ	10/02/2023	Nghị quyết về đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2022	100%
02	08/QĐ-GĐ	22/02/2023	Quyết định về việc ban hành Quy chế tài chính	100%
03	07/NQ-GĐ	28/02/2023	Nghị quyết thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023	100%
04	08/NQ-GĐ	06/3/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ nhất năm 2023	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
05	09/NQ-GĐ	30/3/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ hai năm 2023	100%
06	10/NQ-GĐ	30/3/2023	Về Nghị quyết về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
07	11/NQ-GĐ	14/6/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ ba năm 2023	100%
08	09/QĐ-GĐ	08/8/2023	Quyết định thành lập Ban công tác thực hiện thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản Miễn nhiệm và bầu Kiểm soát viên Công ty	100%
09	12/NQ-GĐ	09/8/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ tư năm 2023	100%
10	10/QĐ-GĐ	22/8/2023	Quyết định về việc cử Đoàn cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
11	13/NQ-GĐ	22/8/2023	Nghị quyết về Quỹ tiền lương, thù lao Kế hoạch năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
12	11/QĐ-GĐ	08/9/2023	Quyết định về việc miễn nhiệm chức danh Phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
13	12/QĐ-GĐ	08/9/2023	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Người phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định	100%
14	14/NQ-GĐ	13/11/2023	Nghị quyết phiên họp lần thứ 5 năm 2023	100%



Số: 34 /BC-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2023**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH 14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sửa đổi, bổ sung lần 8 theo quyết định số 02/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 21/04/2023);
- Báo cáo kiểm toán năm 2023 bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam lập ngày 12/03/2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định ;
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định lập ngày 28/03/2024;

Trong năm 2023, Ban kiểm soát (BKS) đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:**

Ngày 22/04/2022, Công ty tổ chức Đại hội cổ đông thường niên và bầu ông Hoàng Văn Hùng làm trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027. Hội đồng quản trị sau đó thông qua Nghị quyết số: 01/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022 xác nhận kết quả bầu ông Hoàng Văn Hùng làm trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

Đến tháng 09/2023, Hội đồng Quản trị thông qua Nghị quyết số: 03/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 06/09/2023 để bầu bà Huỳnh Thị Bích Phương làm Trưởng Ban kiểm soát mới, nhiệm kỳ 2022-2027, thay thế cho ông Hoàng Văn Hùng nghỉ hưu theo chế độ.

Đến nay thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2022-2027) gồm 05 thành viên:

- ❖ Bà Huỳnh Thị Bích Phương - Trưởng ban.
- ❖ Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh - Kiểm soát viên.
- ❖ Bà Phạm Thị Phương Linh - Kiểm soát viên.
- ❖ Bà Tăng Mỹ Phụng - Kiểm soát viên.
- ❖ Ông Trịnh Trọng Tâm - Kiểm soát viên.



## **2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp phân công công việc cũng như trách nhiệm của mỗi thành viên BKS;
- Đại diện Ban Kiểm soát tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát các hoạt động của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT thông qua.
- Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2023, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật;
- Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của BKS; đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý và năm tài chính của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:**

Tiền lương và thù lao năm 2023 của BKS được thực hiện theo Nghị quyết số: 13/NQ-GĐ ngày 22/08/2023 của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội. Mức thù lao cho các thành viên HĐQT không chuyên trách, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2023 tổng cộng là 600 triệu đồng. Chi phí hoạt động của BKS trong năm 2023 tuân thủ các quy định của Nhà nước và quy định quản lý nội bộ của Công ty.

## **4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

- Phiên họp lần I ngày 28/02/2023 với nội dung thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023. Báo cáo kết quả về tình hình hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính quý IV và năm 2022 (trước kiểm toán). Trình đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2023 giữa Công ty CP Cấp nước Gia Định và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV;

- Phiên họp lần II ngày 29/3/2023 với nội dung trình kế hoạch tài chính năm 2023; Báo cáo kết quả về tình hình hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2022 (sau kiểm toán), Công tác tổ chức và tài liệu ĐHCĐ thường niên năm 2023; Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023;
- Phiên họp lần III ngày 14/6/2023 với nội dung báo cáo kết quả về tình hình hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính quý I năm 2023, Kế hoạch lấy ý kiến cổ đông về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;
- Phiên họp lần IV ngày 19/8/2023 với nội dung về việc soát xét báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 6 tháng đầu năm 2023 có kèm báo cáo kiểm toán bán niên. Trình xin ý kiến bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát và bầu Trưởng ban Kiểm soát vào đầu tháng 9/2023 để thay cho ông Hoàng Văn Hùng nghỉ hưu theo chế độ;
- Phiên họp lần V ngày 06/09/2023 Phiên họp bầu Trưởng ban Kiểm soát của nhiệm kỳ 2022-2027;
- Phiên họp lần VI ngày 07/11/2023 với nội dung Báo cáo kết quả về tình hình hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính 09 tháng năm 2023; Trình đề án "Rà soát mô tả công việc, định biên lao động và xây dựng";

## II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

### 1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý và năm theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đã đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2023.

HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2023, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính của Công ty như sau:

- ĐHCĐ đã thông qua báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2022 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 27,012 tỷ đồng và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2023 với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế là 27,839 tỷ đồng theo Nghị quyết số: 02/NQ-GĐ-ĐHCĐ ngày 21/04/2023.
- HĐQT đã thông qua các dự án đầu tư xây dựng cơ bản năm 2023, với đầu tư thay mới ống mực là 9.614 m với giá trị 33,682 tỷ đồng và 8.163 m công trình giảm nước thất thoát thất thu với giá trị 33,559 tỷ đồng theo Nghị quyết số: 08/NQ-GĐ-HĐQT ngày 06/03/2023; sau đó các danh mục dự án đầu tư xây dựng cơ bản được điều chỉnh theo các Nghị quyết số: 14/NQ-GĐ-HĐQT ngày 13/11/2023.

- HĐQT đã đồng thuận thông qua quỹ tiền lương của Người quản lý và Người lao động năm 2023; cũng như quỹ tiền lương kế hoạch của Người lao động và Người quản lý chuyên trách, thù lao HĐQT, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2023 theo Nghị quyết số: 02/NQ-GĐ-HĐQT ngày 21/04/2023 và Nghị quyết số: 13/NQ-GĐ HĐQT ngày 22/08/2023;

- HĐQT đã thông qua hình thức lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản, kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát và bầu Trưởng Ban Kiểm soát là bà Huỳnh Thị Bích Phương để thay thế ông Hoàng Văn Hùng nghỉ hưu theo quy định, theo Nghị quyết số: 03/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 06/09/2023;

## **2. Hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý:**

Ban giám đốc đã thực hiện tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả. Thực hiện đúng theo chủ trương và quyết định của HĐQT để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông;

Đối với việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2023, các chỉ tiêu kế hoạch đạt được kết quả cao như sau:

- Sản lượng nước tiêu thụ đạt 54,007 triệu m<sup>3</sup> (tăng 1,427 triệu m<sup>3</sup>) vượt 2,71% so với kế hoạch.
- Doanh thu từ tiền nước đạt 651,326 tỷ đồng (tăng 18,946 tỷ đồng) vượt 2,99% so với kế hoạch.
- Giá bán bình quân 12.060 đồng/m<sup>3</sup> (tăng 33 đồng/m<sup>3</sup>) tăng 0,27% so với kế hoạch và tăng 1,22% so với năm trước.
- Tỷ lệ thất thoát nước đạt 9,97% giảm 4,03% so với kế hoạch và giảm 2,49% so với năm trước.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 45,386 tỷ đồng (tăng 17,547 tỷ đồng) vượt kế hoạch 63,03%.

## **3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành:**

Mối quan hệ giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc luôn được phối hợp chặt chẽ vì lợi ích của Công ty, và cổ đông đồng thời tuân thủ đầy đủ Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình;

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào từ cổ đông. Ban Kiểm soát cũng thường xuyên giám sát việc công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ và kịp thời;

Các thành viên của Ban Kiểm soát tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát, cũng như tham dự tất cả các cuộc giao ban của Công ty. Đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị;

Định kỳ hàng quý, Ban Kiểm soát đều gửi các báo cáo và kiến nghị đến Hội đồng quản trị và Ban điều hành, những kiến nghị từ Ban Kiểm soát đều được quan tâm và thực hiện.

### **III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT - KINH DOANH**

Dựa trên việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch sản xuất, kinh doanh và tài chính năm 2023, Ban kiểm soát đã tổ chức công tác soát xét và nhận thấy rằng Ban Giám đốc Công ty đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ trong năm 2023 như sau: (*xem phụ lục 1*)

#### *a. Hoạt động sản xuất kinh doanh:*

- Sản lượng nước tiêu thụ đạt 54,007 triệu m<sup>3</sup> (tăng 1,427 triệu m<sup>3</sup>), vượt kế hoạch 2,71% và vượt so với năm 2022 là 3,66%.
- Các chỉ tiêu về gắn mới và thay ĐHN đều đạt và vượt kế hoạch, đồng thời duy trì chỉ tiêu đối với 100% hộ dân được cung cấp nước sạch.

#### *b. Chỉ tiêu về tài chính:*

- Doanh thu đạt 653,386 tỷ đồng vượt kế hoạch 2,88% và vượt 4,74% (tương đương 29,591 tỷ đồng) so với năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 45,386 tỷ đồng vượt kế hoạch 63,03% và vượt 68,02% (tương đương 18,374 tỷ đồng) so với năm 2022.

#### *c. Công tác xây dựng cơ bản:*

- Công tác đầu tư thay mới ống mục đạt 9.614 m, đạt 95,43% so với kế hoạch năm.

#### *d. Công tác giảm nước thất thoát thất thu:*

- Duy trì và giảm tỷ lệ nước thất thoát thất thu, tỷ lệ thất thoát nước bình quân lũy kế trong năm 2023 đạt 9,97%, giảm 4,03% so với kế hoạch và giảm 2,49%, so với năm 2022.

Trong năm, tiếp tục thi công các công trình giảm nước thất thoát từ năm 2022 và các công trình giảm nước thất thoát của năm 2023, đã thi công 8.163 m, đạt 101,19% so với kế hoạch năm.

### **IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY**

Dựa trên số liệu từ Báo cáo tài chính na có những kết quả sau: (*xem phụ lục 2-3*)

- Doanh thu thuần năm 2023 đạt 653,386 tỷ đồng, tăng 4,74% so với năm 2022. Đơn giá bán bình quân tăng từ 11.915 đồng/m<sup>3</sup> năm 2022 lên 12.060 đồng/m<sup>3</sup> năm 2023, tăng 145 đồng/m<sup>3</sup>, tương ứng tăng 1,22% so với năm 2022.
- Giá vốn hàng bán năm 2023 đạt 394,110 tỷ đồng, tăng 1,69% so với năm 2022. Theo công văn 526/TCT-KDDVKH ngày 25/01/2024 của Phòng Kinh doanh Dịch vụ Khách hàng Tổng Công Ty Cấp nước Sài Gòn, tạm tính giá mua bán sỉ nước sạch theo đơn giá mới là 6.606,49 đồng/m<sup>3</sup> đến cuối năm 2024. Hai bên sẽ tính lại đơn giá nước sạch dựa trên tốc độ tăng giảm thực tế của giá bán lẻ bình quân năm 2024 so với năm 2023 (so với mức 6.515,28 đồng/m<sup>3</sup> theo Nghị quyết số: 06/NQ-GĐ ngày 10/02/2023).
- Lợi nhuận gộp năm 2023 đạt 259,276 tỷ đồng, tăng 9,75% so với năm 2022.
- Doanh thu hoạt động tài chính năm 2023 đạt 2,028 tỷ đồng, tăng 51,57% so với năm 2022, chủ yếu từ thu lãi tiền gửi ngân hàng. Chi phí tài chính đạt 1,359 tỷ đồng, giảm 5,23% so với năm 2022, chủ yếu do trả lãi vay ngân hàng để thực hiện các dự án xây dựng cơ bản.
- Chi phí bán hàng năm 2023 đạt 136,314 tỷ đồng, giảm 1,86% (tương đương 2,584 tỷ đồng), chủ yếu do chi phí chống thất thoát nước giảm 9,472 tỷ đồng; chi phí thay ĐHN tăng 3,445 tỷ đồng do trong năm chủ yếu là thay ĐHN mới; chi phí nhân viên tăng 1,570 tỷ đồng (do điều chỉnh tiền lương tăng để đóng BHXH, BHYT, BHTN); chi phí khấu hao tài sản tăng 1,397 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2023 đạt 79,055 tỷ đồng tăng 7,89% (tương đương 5,778 tỷ đồng), chủ yếu do chi phí nhân viên tăng 2,048 tỷ đồng và chi phí bằng tiền khác tăng 4,1 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.
- Thu nhập khác năm 2023 đạt 1,627 tỷ đồng giảm 64,08% (tương đương 2,903 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022.
- Chi phí khác năm 2023 đạt 817 triệu đồng giảm 45,53% (tương đương 683 triệu đồng) so với cùng kỳ năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 45,386 tỷ đồng, vượt 68,02% so với cùng kỳ năm 2022 và vượt kế hoạch 63,03% (tương đương 17,547 tỷ đồng).
- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 35,973 tỷ đồng, vượt 69,73% (tương đương 14,779 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022 và vượt kế hoạch 61,52% (tương đương 13,702 tỷ đồng).
- Các chỉ tiêu lợi nhuận tăng cao so với năm trước và vượt kế hoạch là do sản lượng, giá bán bình quân tăng thêm 145 đồng/m<sup>3</sup> và nhất là do tỷ lệ thất thoát nước năm 2023 giảm rất sâu đạt 9,97%. Đây là năm đầu tiên tỷ lệ thất thoát nước giảm dưới hai chữ số (dưới 10%).

- Công ty đã thực hiện nộp thuế trong năm 2023 là 183,975 tỷ đồng, tăng 33,56% so với năm 2022, chủ yếu là do tăng mức phí thu hộ dịch vụ thoát nước theo Quyết định số: 17/2021/QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của UBND TP.HCM về giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn TPH.CM giai đoạn 2022-2025. Tăng theo lộ trình thu tiền thoát nước và xử lý nước thải năm 2023 là 20%.

## V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ NHẬN XÉT CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát đánh giá báo cáo tài chính năm 2023 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng, các số liệu kế toán được phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty trong năm 2023.

### 1. Đánh giá hiệu quả kinh doanh ngành nước, trong đó:

Do đơn vị vẫn còn nợ khoản vay dài hạn để đầu tư vào các dự án giảm nước thất thoát thất thu và đầu tư thay mới, sửa chữa ống mụt, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch. Tính đến cuối năm, nợ ngân hàng là 13,353 tỷ đồng, chi phí lãi vay phát sinh 1,359 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ lớn trong chi phí tài chính của đơn vị;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 45,386 tỷ đồng, vượt 68,02% (tương đương 18,374 tỷ đồng) so với năm 2022.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 35,973 tỷ đồng, vượt 69,73% (tương đương 14,779 tỷ đồng) so với năm 2022.

Tuy nhiên, trong năm 2023 Công ty CPCN Gia Định đã ký Hợp đồng tư vấn xử lý tài chính và hạch toán kế toán liên quan đến Biên bản Kiểm toán Nhà nước của năm 2021.

Theo báo cáo của đơn vị Kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, Công ty đã hạch toán hồi tố trong năm 2022 số tiền phải trả Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về chi phí mua sỉ nước sạch giai đoạn trước thời điểm cổ phần hóa (tháng 02/2007) với giá trị là 3,085 tỷ đồng và chi phí mua sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng (kỳ 07/2014) với giá trị là 11,055 tỷ đồng. Tổng cộng số tiền phải trả cho Tổng công ty là 14,140 tỷ đồng được hạch toán vào phần lợi nhuận chưa phân phối.

### 2. Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) TSLĐ/NNH	1,19	1,25
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022
2	Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản (%)	42,16	43,75
3	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu (%)	72,88	77,77
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
4	Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	14,55	20,93
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>			
5	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	5,51	3,40
6	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	20,49	12,65
7	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) (%)	11,85	7,11

Về các chỉ số về khả năng thanh toán, chỉ tiêu về năng lực hoạt động và khả năng sinh lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh đều đạt tốt. Với tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 20,49% tăng 7,84% so với cùng kỳ năm 2022.

### 3. Về quản lý công nợ tại thời điểm ngày 31/12/2023:

Tổng các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn là 12,348 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 4,03% trên tổng tài sản và 1,89% trên tổng doanh thu thuần.

Đối với khoản phải thu ngắn hạn từ khách hàng về tiền nước đạt 9,314 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 3,04% trên tổng tài sản và 1,43% trên tổng doanh thu thuần. Công tác thu tiền nước đạt 99,23% trên tổng số tiền nước phải thu trong năm 2023, cho thấy công tác thu tiền nước qua ngân hàng đã đạt được sự ổn định trong ba năm qua, tương tự như việc thu tại hộ gia đình.

### 4. Về công tác đầu tư, mua sắm tài sản cố định:

Tình hình TSCĐ trong năm 2023: tăng 8,36 tỷ đồng trong đó chủ yếu là tăng TSCĐ hữu hình.

Tình hình tài sản cố định hữu hình đến cuối năm 2023 là: Nguyên giá: 558,639 tỷ đồng; Giá trị hao mòn lũy kế: 410,095 tỷ đồng; Giá trị còn lại: 148,544 tỷ đồng.

Tài sản cố định vô hình: Nguyên giá: 12,833 tỷ đồng; Giá trị hao mòn lũy kế: 9,399 tỷ đồng; Giá trị còn lại: 3,434 tỷ đồng.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tính đến cuối năm 2023 là 5,43 tỷ đồng.



## 5. *Nhận xét của Ban kiểm soát:*

Các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định liên quan; chấp hành đúng nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT.

Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

Tỷ lệ thất thoát nước trong năm 2023 là 9,97% giảm 2,49% so với cùng kỳ năm 2022 và giảm 4,03% so với kế hoạch năm. Tỷ lệ thất thoát nước giảm cũng góp phần làm giảm lượng nước mua vào thêm khoảng 1,5 triệu m<sup>3</sup> và giảm chi phí mua xử nước sạch khoảng 9,91 tỷ đồng.

## VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban điều hành tiếp tục triển khai các biện pháp quản lý hợp lý và hiệu quả trong sản xuất, quản lý chất lượng và quản lý chi phí; cố gắng duy trì tỷ lệ nước thất thoát thấp như hiện nay và thực hiện tốt tiết kiệm các chi phí cũng như tối đa hóa lợi nhuận trong kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Các chỉ tiêu tài chính năm nay như sản lượng, doanh thu, giá bán bình quân và tỷ lệ thất thoát nước đều đạt kết quả rất tốt. Ban điều hành tiếp tục duy trì và giữ vững các chỉ tiêu trên để tạo sự ổn định lâu dài.

Để đảm bảo sự ổn định bền vững, công việc quản lý cần tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng cũng như cải thiện quản lý điều hành cho phù hợp với sự phát triển công nghệ 4.0. Cần rà soát và điều chỉnh lại các quy trình, quy chế để phù hợp với thực tế hiện nay đồng thời đề xuất các biện pháp kiểm soát và giám sát chặt chẽ.

Trong năm 2023, Ban Kiểm toán nội bộ đã báo cáo kết quả rà soát, đánh giá công tác thu hộ tiền nước (theo báo cáo số 11/BC-KTNB) cũng như rà soát quy định về phát hành hóa đơn điện tử (theo báo cáo số 14/BC-KTNB).

Trên đây là những nội dung chính của Ban Kiểm soát đã thực hiện trong công tác kiểm soát năm 2023. Ban Kiểm soát kính trình đến Đại hội đồng cổ đông.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGD Cty;
- Lưu: BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Huỳnh Thị Bích Phương**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

Địa chỉ: 02 bis Ngõ Trang Long Phường 14, Quận Bình Thạnh

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 29 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ NĂM 2023**

(Đã kiểm toán)

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Kế hoạch Năm 2023	Năm 2023			Năm 2022		Tỷ lệ (%)	
			9 tháng đầu năm	Quý báo cáo	Lũy kế từ đầu năm	Quý báo cáo	Lũy kế từ đầu năm	Quý báo cáo	Lũy kế từ đầu năm
(A)	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (4)/(6)	(9) = (5)/(7)
<b><u>KINH DOANH</u></b>									
Sản lượng nước mua sỉ	m3	61.140.000	44.849.536	15.147.388	59.996.924	14.719.801	59.523.910	102,90	100,79
Đơn giá nước mua sỉ	đồng/m3	6.515,28	6.515,28	6.606,49	6.606,49	6.515,28	6.515,28	101,40	101,40
Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu	%	14,00	8,76	13,61	9,97	12,46	12,46	↑ 1,15	↓ 2,49
Sản lượng nước cung cấp (sau xử lý)	m3	52.580.000	40.913.643	13.093.409	54.007.052	13.576.816	52.098.545	96,44	103,66
Giá bán nước sạch bình quân (sau xử lý)	đồng/m3	12.027	12.089	12.060	12.060	11.915	11.915	101,22	101,22
Gắn mới đồng hồ nước	cái	500	394	150	544	157	805	95,54	67,58
Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	29.340	26.270	6.042	32.312	8.995	32.217	67,17	100,29
Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	31	22	9	31	22	64	40,91	48,44
Tổng số đồng hồ nước	cái	-	138.541	138.592	138.592	138.316	138.316	100,20	100,20
Tổng số hộ khách hàng	hộ	-	200.345	200.345	200.345	212.774	212.774	94,16	94,16
Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	100	100	100	100	100	100
<b><u>KẾT QUẢ KINH DOANH</u></b>									
<b>Doanh thu thuần</b>	Tr đồng	<b>635.080</b>	<b>495.789</b>	<b>157.597</b>	<b>653.386</b>	<b>165.932</b>	<b>623.795</b>	<b>94,98</b>	<b>104,74</b>
- Doanh thu hoạt động nước	Tr đồng	632.380	494.448	156.878	651.326	165.249	620.753	94,93	104,93
- Doanh thu hoạt động khác	Tr đồng	2.700	1.341	719	2.060	683	3.042	105,27	67,72
<b>Giá vốn hàng bán</b>	Tr đồng	<b>399.841</b>	<b>305.752</b>	<b>88.358</b>	<b>394.110</b>	<b>98.968</b>	<b>387.542</b>	<b>89,28</b>	<b>101,69</b>
- Giá vốn hoạt động cung cấp nước	Tr đồng	398.341	305.749	88.236	393.985	98.916	386.272	89,20	102,00

PHÒNG  
KINH  
ĐỊNH

+ Chi phí mua nước sử	Tr đồng	398.341	305.749	88.236	393.985	98.916	386.272	89,20	102,00
+ Chi phí khác	Tr đồng								
- Giá vốn hoạt động khác	Tr đồng	1.500	3	122	125	52	1.270	234,62	9,84
<b>Doanh thu tài chính</b>	Tr đồng	<b>1.500</b>	<b>1.238</b>	<b>790</b>	<b>2.028</b>	<b>585</b>	<b>1.338</b>	<b>135,04</b>	<b>151,57</b>
<b>Chi phí tài chính</b>	Tr đồng	<b>1.300</b>	<b>1.382</b>	<b>(23)</b>	<b>1.359</b>	<b>125</b>	<b>1.434</b>	<b>-18,40</b>	<b>94,77</b>
<b>Chi phí bán hàng</b>	Tr đồng	<b>131.560</b>	<b>87.186</b>	<b>49.128</b>	<b>136.314</b>	<b>43.610</b>	<b>138.898</b>	<b>112,65</b>	<b>98,14</b>
- Chi phí nhân viên	Tr đồng	48.360	35.737	12.260	47.997	13.862	46.427	88,44	103,38
- Chi phí vật tư SB, thay ĐHN định kỳ	Tr đồng	25.600	18.481	10.392	28.873	6.889	25.428	150,85	113,55
- Chi phí dụng cụ, đồ dùng	Tr đồng	1.500	1188	360	1.548	386	1.293	93,26	119,72
- Chi phí KHTSCĐ	Tr đồng	28.800	20.144	7.129	27.273	6.505	25.876	109,59	105,40
- Chi phí chống thất thoát nước	Tr đồng	22.500	8.034	17.785	25.819	14.821	35.291	120,00	73,16
- Chi phí bằng tiền khác	Tr đồng	4.800	3.602	1.202	4.804	1.147	4.583	104,80	104,82
- Chi phí cải tạo ống mưng	Tr đồng								
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	Tr đồng	<b>77.640</b>	<b>58.101</b>	<b>20.954</b>	<b>79.055</b>	<b>19.738</b>	<b>73.277</b>	<b>106,16</b>	<b>107,89</b>
- Chi phí nhân viên quản lý	Tr đồng	37.850	28.152	10.418	38.570	11.066	36.522	94,14	105,61
- Chi phí đồ dùng văn phòng	Tr đồng	2.700	998	395	1.393	455	2.279	86,81	61,12
- Chi phí KHTSCĐ	Tr đồng	3.000	2.011	770	2.781	618	2.462	124,60	112,96
- Thuế phí và lệ phí	Tr đồng	1.600	897	468	1.365	104	1.338	450,00	102,02
- Chi phí dự phòng	Tr đồng	300	466	203	669	(90)	61	-225,56	1.096,72
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	Tr đồng	4.800	2.860	1.058	3.918	1.039	4.356	101,83	89,94
- Chi phí bằng tiền khác	Tr đồng	27.390	22.717	7.642	30.359	6.546	26.259	116,74	115,61
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	Tr đồng	<b>26.239</b>	<b>44.606</b>	<b>(30)</b>	<b>44.576</b>	<b>4.076</b>	<b>23.982</b>	<b>-0,74</b>	<b>185,87</b>
<b>Lợi nhuận khác</b>	Tr đồng	<b>1.600</b>	<b>338</b>	<b>472</b>	<b>810</b>	<b>2.923</b>	<b>3.030</b>	<b>16,15</b>	<b>26,73</b>
- Doanh thu khác	Tr đồng	2.500	1.043	584	1.627	2.923	4.530	19,98	35,92

- Chi phí khác	Tr đồng	900	705	112	817	-	1.500		54,47
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr đồng	<b>27.839</b>	<b>44.944</b>	<b>442</b>	<b>45.386</b>	<b>6.999</b>	<b>27.012</b>	<b>6,32</b>	<b>168,02</b>
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr đồng	5.568	9.215	198	9.413	1.430	5.818	13,85	161,79
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr đồng	<b>22.271</b>	<b>35.729</b>	<b>244</b>	<b>35.973</b>	<b>5.569</b>	<b>21.194</b>	<b>4,38</b>	<b>169,73</b>
<b><u>QUỸ LƯƠNG</u></b>									
Số lượng viên chức quản lý	Người	6	6	6	6	6	6	100,00	100,00
Số lượng CBCNV	Người	317	310	306	306	314	317	97,45	96,53
Tổng số lao động	Người	323	316	312	312	320	323	97,50	96,59
Quỹ lương viên chức quản lý (đã bao gồm tiền lương TVHĐTV chuyên trách)	Tr đồng	2.592	1.944	1.166	3.110	1.166	3.110	100,00	100,00
Quỹ thù lao của người quản lý công ty không chuyên trách	Tr đồng	600	450	150	600	167,50	586,00	89,55	102,39
Quỹ lương CBCNV (không quản lý)	Tr đồng	64.771	50.021	17.503	67.524	19.853	64.771	88,16	104,25
Lương tháng 13, lương bổ sung	Tr đồng								
Các khoản trích theo lương (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	Tr đồng	12.079	6.964	2.289	9.253	3.392	12.079	67,48	76,60
Tổng quỹ lương Công ty	Tr đồng	67.963	52.415	18.819	71.234	21.187	68.467	88,83	104,04
Tiền lương bình quân Người quản lý	Tr.đ/ Ng/thg	36	36	64,80	43,20	64,80	43,20	100,00	100,00
Tiền lương bình quân CBCNV (không quản lý)	Tr.đ/ Ng/thg	17,03	17,90	19,07	18,39	21,08	17,03	90,47	108,00

**Nơi nhận :**

- Hội đồng thành viên;
- Kiểm soát viên TCT;
- Lưu: VP.BKS.

**Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách**



**Huỳnh Thị Bích Phương**

Số: 61 /TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về thanh toán chi phí mua bán sỉ nước sạch thời điểm cổ phần hoá  
và kỳ đầu mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng đối với  
Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Thông báo số 1703/TB-KV IV ngày 30/12/2022 thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Căn cứ công văn số 6670/TCT-KDDVKH ngày 05/09/2023 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn về việc rà soát chi phí mua sỉ nước sạch sau thời điểm cổ phần hoá đến khi mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng;

Căn cứ Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ khách hàng thời điểm cổ phần hoá;  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định hiện hành.

Theo đó, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định phải thanh toán cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV khoản tiền nước chênh lệch tại 02 thời điểm như sau:

1. Tại thời điểm cổ phần hoá doanh nghiệp: Chênh lệch giữa doanh thu và chi phí mua sỉ nước sạch (lượng nước khách hàng tiêu thụ) tính đến ngày 31/01/2007 được ghi nhận vào kỳ 02/2007 và kỳ 03/2007, tương ứng số tiền 3.085.092.417 (Ba tỷ không trăm tám mươi lăm triệu không trăm chín mươi hai ngàn bốn trăm mười bảy đồng - chưa bao gồm thuế GTGT).

2. Tại thời điểm mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng (tháng 07/2014): chênh lệch một phần sản lượng của kỳ 07/2014 qua đồng hồ khách hàng tính từ ngày 21/5/2014 đến 20/6/2014 chưa được đo đếm qua đồng hồ tổng, tương ứng số tiền 11.055.313.234 đồng (Mười một tỷ không trăm năm mươi lăm triệu ba trăm mười ba ngàn hai trăm ba mươi bốn đồng - chưa bao gồm thuế GTGT).

Tổng cộng số tiền phải thanh toán:  $3.085.092.417 + 11.055.313.234 = 14.140.405.651$  đồng (Mười bốn tỷ một trăm bốn mươi triệu bốn trăm lẻ năm ngàn sáu trăm năm mươi một đồng - chưa bao gồm thuế GTGT).

Theo đó, Công ty đã thực hiện Hợp đồng tư vấn số: 404/2023/CV-HCM/AFC.TV ngày 10/12/2023 với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, Đơn vị kiểm toán độc lập đưa ra 02 phương án để thực hiện việc điều chỉnh: (i) điều chỉnh hồi tố, (ii) hạch toán vào chi phí trong kỳ. Căn cứ vào kết quả tư vấn của đơn vị kiểm toán và được Hội đồng quản trị thông qua tại phiên họp Hội đồng quản trị lần 2 năm 2024 ngày 22/3/2024 (bằng Nghị quyết số



17/NQ-GĐ ngày 29/3/2024) thống nhất lựa chọn phương án điều chỉnh hồi tố và sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm 2021 trở về trước để hạch toán thanh toán khoản chênh lệch tiền nước nêu trên.

Do đó, Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán chênh lệch chi phí mua bán sỉ nước sạch thời điểm cổ phần hoá và kỳ đầu mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn với số tiền là 14.140.405.651 đồng (*Mười bốn tỷ một trăm bốn mươi triệu bốn trăm lẻ năm nghìn sáu trăm năm một đồng – chưa bao gồm thuế GTGT*); theo phương án điều chỉnh hồi tố sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm 2021 trở về trước và lợi nhuận sau thuế năm 2023 để hạch toán thanh toán khoản chênh lệch tiền nước nêu trên.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Thành viên HĐQT;
- Trưởng ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Kế toán trưởng;
- Phòng TCHC;
- Lưu: VT KTTC, D.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Phúc**



**TỜ TRÌNH**

**Về mức thù lao năm 2024 đối với thành viên Hội đồng quản trị,  
Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2024 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:** 6.000.000 đ/người/tháng.
- Kiểm soát viên không chuyên trách:** 4.000.000 đ/người/tháng.
- Người quản trị Công ty:** 4.000.000 đ/người/tháng.

(Tăng 500.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 3.500.000 đồng/người/tháng đã áp dụng từ năm 2019 đến nay).

Đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh, tính theo thực tế và mức chi tối đa là 5.000.000đ/tháng.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KTTC, P TCHC;
- Lưu: VT, MP NQTCT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
CỘNG TY  
CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC  
GIA ĐỊNH  
TP. HỒ CHÍ MINH  
Nguyễn Thành Phúc



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH  
BAN KIỂM SOÁT

Số: 30/TTr-GĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH 14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định; thực hiện theo Điều 61 Kiểm toán.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định như sau:

#### 1. Về công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024:

- Nội dung kiểm toán độc lập đối với Công ty Cổ phần cCp nước Gia Định, ký kết hợp đồng kiểm toán năm 2024 bao gồm:
  - + Soát xét Báo cáo tài chính bán niên cho kỳ tài chính 6 tháng kết thúc vào ngày 30/6/2024;
  - + Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024.

#### 2. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024:

- Là công ty kiểm toán được phép hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Là công ty kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên với trình độ chuyên môn cao, trung thực, và có uy tín.
- Có nhiều kinh nghiệm trong việc kiểm toán các công ty chuyên ngành nước
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty cổ phần cấp nước Gia Định yêu cầu.
- Đảm bảo hoàn thành và công bố Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đúng thời hạn quy định và chất lượng tốt nhất.



**3. Danh sách các công ty kiểm toán được đề xuất kiểm toán cho năm tài chính 2024:**

STT	Tên Công ty Kiểm toán	Ghi chú
1	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam	Số 4 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.
2	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY	Số 63B Calmette, P.Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM.
3	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Số 1 Lê Phụng Hiểu Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua danh sách các công ty Kiểm toán độc lập được đề xuất và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị Kiểm toán phù hợp để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty theo quy định pháp luật trong năm tài chính 2024.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGĐ Cty;
- KSV Cty;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Huỳnh Thị Bích Phương**

Số: 53 /TTr-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về ủy quyền thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều 15 “Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông” - Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định hiện hành.

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (Mục 9), Công ty đã thực hiện việc mua bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV với đơn giá **6.606,49 đồng/m<sup>3</sup>** (được thông qua tại Nghị quyết số 15/NQ-GĐ ngày 06/02/2024 của Hội đồng quản trị Công ty). Đây là đơn giá được xây dựng và thỏa thuận trên cơ sở tính toán điều chỉnh lại theo tốc độ tăng đơn giá bán lẻ nước sạch tại đơn vị. Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông về đơn giá ký kết hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2023 mà Hội đồng quản trị đã thông qua.

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và việc xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024, Công ty sẽ thực hiện việc thương thảo và ký kết hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV với đơn giá mua bán sỉ nước sạch mới, cụ thể theo Công văn số 526/TCT-KDDVKH ngày 25/01/2024, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn đề nghị đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024 giữa Công ty và Tổng Công ty là **6.606,49 đồng/m<sup>3</sup> (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)**. Do đó, để công tác quản lý chủ động, việc điều hành được thuận lợi, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận:

1. Thông qua việc thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV với đơn giá **6.606,49 đồng/m<sup>3</sup> (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng)**. Giao Giám đốc Công ty thực hiện việc ký kết hợp đồng theo quy định pháp luật.

2. Ủy quyền Hội đồng quản trị phê duyệt việc thương thảo và ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch điều chỉnh khi có đề nghị thay đổi đơn giá trong năm 2024. Hội đồng quản trị có trách

nhiệm báo cáo kết quả thực hiện việc ủy quyền này trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Cụ thể nguyên tắc điều chỉnh như sau:

$GBS_{\text{năm } 2024} = GBS_{\text{năm } 2023} * (1 + \% \text{ tốc độ tăng hoặc giảm thực tế giá bán lẻ bình quân})$ .

Trong đó:

$GBS_{\text{năm } 2024}$ : là đơn giá mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty năm 2024.

$GBS_{\text{năm } 2023}$ : là đơn giá mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty năm 2023.

% Tốc độ tăng hoặc giảm thực tế giá bán lẻ bình quân: là tốc độ tăng hoặc giảm giá bán lẻ bình quân thực tế năm 2024 so với giá bán lẻ bình quân thực tế năm 2023.

Kính trình./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, MP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Phúc**





CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-GĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2024

**DỰ THẢO  
NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 (TÀI KHÓA 2023)  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;  
Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tiến hành cuộc họp thường niên năm 2024 để tổng kết hoạt động năm 2023 và trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền, gồm:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (bao gồm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023) và trình chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2023;
4. Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023;
5. Trình về thanh toán chi phí mua bán sỉ nước sạch thời điểm cổ phần hoá và giai đoạn mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước;
6. Trình thù lao năm 2024 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty;
7. Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho Báo cáo tài chính 06 tháng và năm 2024 của Công ty;
8. Trình ủy quyền thông qua đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2024.

## **Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định**

### **Quyết nghị:**

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2023, bao gồm Báo cáo tài chính đã kiểm toán (theo Báo cáo số 471/BC-GĐ ngày 07/3/2024).
2. Thông qua các chỉ tiêu kinh doanh - tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (theo Báo cáo 471/BC-GĐ ngày 07/3/2024): Sản lượng nước tiêu thụ: 55,000 triệu m<sup>3</sup>; Tổng doanh thu: 677,965 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 45,500 tỷ đồng; Cổ tức kế hoạch: 12%.

Thông nhất uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu của Kế hoạch Sản xuất Kinh doanh- Tài chính năm 2024 cho phù hợp với tình hình thực tế trên cơ sở đảm bảo lợi ích tốt nhất của Công ty.
3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2023 (theo Báo cáo số 58/BC-GĐ ngày 18/3/2024).
4. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2023 (theo Báo cáo số 34/BC-GĐ ngày 29/3/2024).
5. Thông qua việc thanh toán chênh lệch chi phí mua bán sỉ nước sạch thời điểm cổ phần hoá và kỳ đầu mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV với số tiền là 14.140.405.651 đồng (Mười bốn tỷ một trăm bốn mươi triệu bốn trăm lẻ năm nghìn sáu trăm năm một đồng – chưa bao gồm thuế GTGT); theo phương án điều chỉnh hồi tố, sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm 2021 trở về trước và lợi nhuận sau thuế năm 2023 để hạch toán thanh toán khoản chênh lệch tiền nước nêu trên (theo Tờ trình số 61/TTr-GĐ ngày 02/4/2024).
6. Thông qua 03 công ty kiểm toán đề xuất tại Tờ trình số 30/TTr-GĐ ngày 07/3/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024. Giao Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán trên cơ sở đảm bảo các tiêu chí phù hợp, chi phí hợp lý.
7. Thông qua thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách, Người quản trị Công ty năm 2024 (theo Tờ trình số 51/TTr-GĐ ngày 12/3/2024) như sau:
  - Thành viên Hội đồng quản trị: 6 triệu đồng/người/tháng;
  - Kiểm soát viên: 04 triệu đồng/người/tháng.
  - Người quản trị Công ty: 04 triệu đồng/người/tháng.

Các khoản chi khác đối với Ban Kiểm soát phục vụ cho nghiệp vụ kiểm soát tại Công ty được tính theo thực tế, với mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng và hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Thống nhất đơn giá hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV là 6.606,49 đồng/m<sup>3</sup> (theo Tờ trình số 53/TTr-GĐ ngày 13/3/2024). Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, thông qua việc điều chỉnh đơn giá (nếu có) Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc điều chỉnh giá đã thông qua tại tờ trình.
9. Giao Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua tại Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông;
- UBCKNN, SGDCK HN;
- CT HĐTV, TGĐ Tcty, KSV Tcty;
- TV HĐQT, BKS Cty; Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng; P-B-Đ Công ty;
- Lưu: CV HĐQT, MP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Phúc**